

QUY CHẾ

Quản lý và vận hành của Trang thông tin điện tử xã Hàm Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16/9/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về thẩm quyền quản lý và việc tổ chức hoạt động của Trang thông tin điện tử xã Hàm Giang, bao gồm: Quản lý, cung cấp thông tin, công tác biên tập và cập nhật thông tin.
- Quy chế này áp dụng đối với các phòng chuyên môn; các tổ chức đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ của Trang thông tin điện tử xã Hàm Giang.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như là:

- Cơ sở hạ tầng thông tin: Hệ thống trang thiết bị phục vụ cho việc sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính và cơ sở dữ liệu.
- Môi trường mạng: Môi trường trong đó thông tin được cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông qua cơ sở hạ tầng thông tin.
- An ninh thông tin: Chỉ các hoạt động quản lý, nghiệp vụ và kỹ thuật đối với hệ thống thông tin nhằm bảo vệ, khôi phục các hệ thống, các dịch vụ và nội dung thông tin, tài sản và con người trong hệ thống thông tin nhằm bảo đảm cho các hệ thống thực hiện đúng chức năng, phục vụ đúng đối tượng một cách sẵn sàng, chính xác và tin cậy. An toàn thông tin bao hàm các nội dung bảo vệ và bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, an toàn máy tính và an toàn mạng.
- Trang thông tin điện tử (website): Là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên Internet được trình bày dưới dạng ký hiệu, số, chữ viết, hình ảnh, âm thanh và các dạng thông tin khác phục vụ cho việc cung cấp, sử dụng nội dung, dịch vụ khác nhau trên Internet.
- Trang chủ: Trang thông tin đầu tiên mà người sử dụng nhìn thấy khi mở Trang thông tin điện tử theo địa chỉ mà cơ quan, tổ chức đã đăng ký và được cấp.

6. Cơ sở dữ liệu: Là tập hợp các dữ liệu đặc tả được sắp xếp, tổ chức theo cấu trúc để truy cập, khai thác, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử.

7. Tích hợp dữ liệu: Là quá trình thu thập, lưu trữ, liên kết các cơ sở dữ liệu tác nghiệp và điều hành; cung cấp và chia sẻ các thông tin chung; truyền tải các thông tin quản lý bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hành chính do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.

8. Người sử dụng: Cá nhân khai thác, sử dụng Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người đại diện theo pháp luật của cá nhân đó.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Trang thông tin điện tử

1. Trang thông tin điện tử xã là kênh thông tin điện tử, truyền thông đa phương tiện của Ủy ban nhân dân xã Hàm Giang trên Internet, trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, quốc phòng, an ninh.

2. Đầu mối kết nối hoạt động cung cấp thông tin trên mạng Internet của cơ quan hành chính các cấp từ Trung ương đến địa phương; đồng thời là đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan hành chính và các cơ quan tổ chức khác trên địa bàn xã, nhằm hình thành Trang giao dịch với đầy đủ chức năng thông tin, dịch vụ thiết yếu phục vụ cho tổ chức và công dân.

3. Cung cấp và phổ biến các thông tin của chính quyền xã; hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND xã; các thông tin về hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của xã đến các tổ chức và công dân thông qua mạng internet.

4. Tiếp nhận, thông tin giải quyết ý kiến, dư luận xã hội của công dân và tổ chức về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống nhân dân; lấy ý kiến góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, góp ý xây dựng địa phương.

5. Thực hiện cung cấp thông tin, công khai, minh bạch các lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật và hiệu chỉnh, cải cách các nội dung thông tin không chính xác, chưa phù hợp trên Trang thông tin điện tử của xã. Phổ biến, tuyên truyền, thu hút tổ chức và công dân tham gia giao dịch với chính quyền các cấp thông qua các Dịch vụ công trên Trang; tạo môi trường tổ chức diễn đàn, thảo luận, trao đổi trực tuyến giữa công dân và tổ chức với chính quyền xã.

6. Đầu mối cung cấp thông tin các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND xã; tiếp nhận và yêu cầu cung cấp thông tin từ các cơ quan hành chính, cơ quan và tổ chức khác để tuyên truyền, phổ biến.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 4. Địa chỉ và tên giao dịch Trang thông tin điện tử

- Tên gọi chính thức: Trang thông tin điện tử xã Hàm Giang.

- Địa chỉ Internet: <https://hamgiang.vinhlong.gov.vn>

- Địa chỉ Email : hamgiang@vinhlong.gov.vn

Chương II

QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH HỆ THỐNG TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 5. Quản lý Trang thông tin điện tử

1. Ủy ban nhân dân xã (Phòng Văn hóa – Xã hội là cơ quan thường trực) thống nhất quản lý đồng bộ hệ thống Trang thông tin điện tử, đảm bảo vận hành và duy trì hoạt động thường xuyên của Trang thông tin điện tử theo nhiệm vụ Chính phủ giao tại khoản 3 Điều 15, Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thành lập để thực hiện chức năng tổ chức thu thập, biên tập và cung cấp thông tin, dịch vụ cho Trang thông tin điện tử xã.

Điều 6. Đảm bảo an toàn thông tin và dữ liệu

1. Phòng Văn hóa – Xã hội chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động an toàn cho Hệ thống Trang thông tin điện tử, định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu (ít nhất 01 lần/tuần) và xây dựng giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được cấp tài khoản (Users) và mật khẩu (Password) để thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống Trang thông tin điện tử theo quy định có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến việc lộ lọt thông tin tài khoản. Mật khẩu được thiết lập phải có độ phức tạp cao và phải thường xuyên thay đổi mật khẩu đăng nhập ít nhất 3 tháng/lần.

3. Phân quyền tài khoản người dùng phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ của cá nhân tham gia nhiệm vụ trên Hệ thống Trang thông tin điện tử.

4. Cá nhân tham gia Hệ thống Trang thông tin điện tử phải tuân thủ theo Điều 7 của Luật An toàn thông tin mạng năm 2015; Điều 8 của Luật An ninh mạng năm 2018; khi phát hiện có sự cố mất an toàn thông tin trên Hệ thống Trang thông tin điện tử phải kịp thời báo về Trung tâm Thông tin điều hành tỉnh Vĩnh Long để phối hợp xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 7. Kết nối, tích hợp, chia sẻ, liên kết và trao đổi thông tin

1. Trang thông tin điện tử phải được kết nối, tích hợp, chia sẻ, liên kết và trao đổi thông tin để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của xã.

2. Kết nối, tích hợp, chia sẻ và trao đổi thông tin giữa Hệ thống Trang thông tin điện tử với hệ thống thông tin khác, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Điều 8. Bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hoạt động, nâng cấp, hiệu chỉnh

1. Hệ thống Trang thông tin điện tử phải được thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát hoạt động để đảm bảo hoạt động liên tục 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần.

2. Hàng năm, Phòng Văn hóa – Xã hội rà soát và đề xuất phương án nâng cấp, hiệu chỉnh Hệ thống Trang thông tin điện tử đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế.

3. Có phương án trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc thu thập, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu cho Trang thông tin điện tử của xã đảm bảo hiệu quả.

Điều 9. Nguồn nhân lực

1. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban Biên tập Trang thông tin điện tử, giúp Ủy ban nhân dân xã trong việc thu thập, tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và phối hợp xử lý dịch vụ công để đảm bảo hoạt động của Trang thông tin điện tử, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội là thường trực của Ban Biên tập.

b) Quy mô và tổ chức của Ban Biên tập Trang thông tin điện tử do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định căn cứ trên tình hình thực tế, theo đó gồm có Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên, lãnh đạo Ban Biên tập có thể làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chế độ làm việc của các thành viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định.

2. Quản trị kỹ thuật: Cơ quan chủ quản có trách nhiệm bố trí đủ nhân lực chuyên môn để quản trị Trang thông tin điện tử (sau đây gọi là chuyên viên quản trị).

3. Cán bộ Ban Biên tập và chuyên viên quản trị hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm để bảo đảm phục vụ cho hoạt động của Trang thông tin điện tử.

Điều 10. Kinh phí duy trì hoạt động Hệ thống Trang thông tin điện tử

1. Các chi phí để duy trì hoạt động Hệ thống Trang thông tin điện tử gồm:

chi phí thù lao, nhuận bút cho Ban Biên tập; cộng tác viên viết tin, bài,...được đảm bảo từ nguồn ngân sách xã và từ các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Hàng năm, Phòng Văn hóa – Xã hội rà soát lập dự toán kinh phí duy trì hoạt động chung của Hệ thống Trang thông tin điện tử quy định tại khoản 1 trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Mức chi, chế độ chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 11. Đào tạo, bồi dưỡng

Hàng năm cán bộ công chức trong Ban Biên tập tham gia các lớp bồi dưỡng nhân lực về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử do mình quản lý.

Chương III

CUNG CẤP THÔNG TIN HỆ THỐNG TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 12. Nguyên tắc thông tin

1. Yêu cầu đối với thông tin

a) Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử xã phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời công tác quản lý, điều hành của xã và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

b) Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử xã phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

c) Kênh cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Trang thông tin điện tử xã phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

2. Các tổ chức và cá nhân cung cấp thông tin có trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, trung thực của thông tin do mình cung cấp để đưa lên Hệ thống Trang thông tin điện tử; nghiêm chỉnh chấp hành các quy định hiện hành về quyền tác giả.

Điều 13. Nội dung thông tin

Các thông tin chủ yếu của Trang thông tin điện tử đáp ứng quy định tại Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin; Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin và một số thông tin khác theo chỉ đạo của UBND xã.

Điều 14. Hình thức cung cấp và cập nhật thông tin dữ liệu trên Trang thông tin điện tử xã

1. Mọi thông tin dữ liệu do các cơ quan, đơn vị gửi đề đăng tải lên Trang thông tin điện tử bằng văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa... gửi về Ban Biên tập Trang thông tin điện tử (phòng Văn hoá - Xã hội) qua hệ thống Quản lý văn bản điều hành của xã hoặc thư điện tử: luunghiepanh@vinhlong.gov.vn.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật; các quyết định; văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã; các thông báo kết luận của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã; giấy mời họp; các báo cáo, quy hoạch, kế hoạch của xã; văn bản sửa đổi, bổ sung quy định về thủ tục hành chính ... tại mục “**Nơi nhận**” trong văn bản gửi có Trang thông tin điện tử xã.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của các thông tin đã cung cấp.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin, giao dịch trên Trang thông tin điện tử phải có đầy đủ thông tin về đơn vị, tổ chức, họ tên người gửi, chức danh (nếu có), địa chỉ thư điện tử, số điện thoại hoặc địa chỉ liên lạc và chịu sự kiểm duyệt của Ban biên tập Trang thông tin điện tử và các cá nhân được ủy quyền kiểm duyệt trên Trang thông tin.

5. Thông tin đăng tải trên Trang thông tin điện tử được định dạng theo các chuẩn thông dụng quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước.

6. Các thông tin dạng văn bản, bảng tính, trình diễn sử dụng phông chữ Unicode theo chuẩn TCVN 6909:2001.

Điều 15. Thời hạn cung cấp, xử lý thông tin Trang thông tin điện tử

1. Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác đối với các mục tin quy định Điều 15 của Quy chế này. Đối với thông tin giới thiệu; tin tức, sự kiện; thông tin chỉ đạo, điều hành; thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền: Phải cập nhật thường xuyên, tức thời.

2. Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: Thời gian cập nhật không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi văn bản pháp luật, chính sách, chế độ chính thức được ban hành.

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính nhà nước có liên quan: Thời gian cập nhật không quá 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi văn bản được ban hành đối với các văn bản của UBND xã; không quá 08 (tám) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành với các văn bản của tỉnh và Trung ương.

4. Đối với những thông tin về chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển; về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công: Thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch hoặc dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt. Thông tin thống kê được thủ trưởng cơ quan quyết định công bố.

5. Đối với thông tin, báo cáo thống kê: Thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi thông tin thống kê được thủ trưởng cơ quan quyết định công bố.

6. Đối với thông tin về chương trình, đề tài khoa học: Thời gian cập nhật không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi chương trình, đề tài được phê duyệt hoặc sau khi chương trình, đề tài được nghiệm thu.

7. Đối với hệ thống phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân:

Ban Biên tập Trang thông tin điện tử có trách nhiệm tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, phân loại phản ánh, kiến nghị và chuyển đến các đơn vị liên quan để giải quyết, trả lời theo quy định. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của cơ quan thì phải thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân;

Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, cơ quan nhà nước có trách nhiệm giải quyết, trả lời và đăng công khai trên Trang Thông tin điện tử của xã.

8. Các thông tin khác phải đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã theo quy định của pháp luật được cập nhật theo quy định.

Điều 16. Cập nhật và lưu trữ thông tin Hệ thống Trang thông tin điện tử

1. Lưu trữ thông tin: Thông tin mới phải được cập nhật tức thời, thường xuyên và liên tục, đối với thông tin đã đăng tải phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

2. Lưu trữ thông tin:

a. Thông tin đăng tải trên Trang thông tin điện tử được lưu trữ theo quy định của pháp luật về Lưu trữ.

b. Các thông tin, dữ liệu điện tử của Trang thông tin điện tử định kỳ phải được sao chép lưu trữ ra thiết bị lưu trữ tối thiểu 1 tuần/lần và lưu trữ theo quy định.

Điều 17. Biên tập, phê duyệt thông tin Hệ thống Trang thông tin điện tử

1. Thông tin trước khi đăng tải trên Trang thông tin điện tử phải được kiểm duyệt đánh giá chất lượng; trong trường hợp cần thiết phải được xác thực, bổ sung hoặc làm rõ nội dung bởi đơn vị, cá nhân cung cấp hoặc đơn vị quản lý lĩnh vực chuyên môn.

Ban Biên tập chịu trách nhiệm biên tập thông tin và phê duyệt thông tin trước khi đăng tải lên Trang thông tin điện tử.

2. Các văn bản về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật sẽ được đăng toàn văn.

3. Các loại thông tin sau đây sẽ bị từ chối đăng tải:

a) Thông tin có nội dung không phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Thông tin có nội dung thuộc bí mật nhà nước; thông tin đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa phổ biến công khai hoặc chỉ phổ biến trong phạm vi hẹp;

c) Thông tin không đúng sự thật;

d) Thông tin không bảo đảm chất lượng;

đ) Các thông tin khác theo quy định của pháp luật không được đăng lên Cổng thông tin điện tử.

Điều 18. Rà soát thông tin

Các thông tin chủ yếu (cố định) trên Trang chính được định kỳ rà soát để hiệu chỉnh cho phù hợp. Việc rà soát thông tin đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử được thực hiện khi thông tin có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của Ban Biên tập. Trong trường hợp cần thiết, Ban Biên tập có quyền yêu cầu các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã phối hợp rà soát thông tin trên Trang thông tin điện tử.

CHƯƠNG IV NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ

Điều 19. Ủy ban nhân dân xã

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về cấu trúc, giao diện, nội dung thông tin trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

2. Thành lập Ban biên tập và ban hành quy chế quản lý và vận hành Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ thu thập, tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin, cán bộ phụ trách kỹ thuật đảm bảo đúng quy định Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Phân bổ dự toán kinh phí duy trì hoạt động biên tập; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho Trang Thông tin điện tử của đơn vị, bảo đảm theo quy định pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

Điều 20. Ban Biên tập

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về nội dung, chất lượng toàn bộ các thông tin đăng tải trên Trang thông tin điện tử.

2. Tổ chức việc thu thập, tiếp nhận, biên tập, cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp xã các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử.

4. Hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả triển khai hoạt động của Trang thông tin điện tử.

5. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã Hàm Giang được hưởng thù lao và nhuận bút theo quy định.

Điều 21. Phòng Văn hóa – Xã hội (cơ quan Thường trực)

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về chức năng quản lý nhà nước đối với Trang thông tin điện tử.

2. Phối hợp với các đơn vị thành viên thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định, đảm bảo chất lượng, nội dung, hiệu quả của Trang thông tin điện tử.

3. Báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã các giải pháp để mở rộng kênh thông tin nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử.

4. Tham mưu đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho Trang thông tin điện tử vận hành an toàn, ổn định; đảm bảo các điều kiện cần thiết để Ban biên tập làm việc theo quy định của pháp luật.

5. Hàng năm tham mưu đề xuất kinh phí hoạt động Trang thông tin, quản lý và sử dụng đúng quy định, có hiệu quả. Phối hợp thực hiện chế độ chi trả nhuận bút đối với biên tập viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên theo quy định.

6. Tổ chức tiếp nhận các tin, bài phóng sự...do các cơ quan, đơn vị, các cộng tác viên gửi đến theo các hình thức được quy định tại Điều 4 Quy chế này hoặc các thông tin theo chỉ đạo của Lãnh đạo HĐND-UBND xã. Trình Ban biên tập kiểm duyệt trước khi đăng tải trên Trang thông tin điện tử (các nội dung đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã phải được Trưởng Ban biên tập hoặc Phó Trưởng Ban biên tập kiểm duyệt).

7. Tổng hợp ý kiến của bạn đọc gửi tới Trang thông tin điện tử, báo cáo người có thẩm quyền để chỉ đạo, xử lý theo quy định; chuyển các ý kiến của bạn đọc đến các đơn vị, cá nhân liên quan để xử lý và trả lời theo quy định của pháp luật (nếu có).

8. Duy trì hệ thống cộng tác viên cung cấp thông tin dữ liệu cho Trang thông tin điện tử; tổng hợp tin, bài cho cơ quan Thường trực.

9. Tổng hợp, phân loại tin, bài được đăng tải lên Trang thông tin điện tử của xã để thanh toán tiền thù lao cho các cá nhân, các cộng tác viên có sản phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử.

Điều 22. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin

1. Các phòng chuyên môn, tổ chức đoàn thể thuộc Ủy ban nhân dân xã, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp nội dung thông tin theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này và cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin khác cho Trang thông tin điện tử xã khi có yêu cầu.

2. Các thông tin giải đáp các câu hỏi của công dân thuộc lĩnh vực ngành nào ngành đó phải cung cấp nhanh chóng, kịp thời và chính xác theo quy định của Quy chế này.

3. Đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của xã cần xin ý kiến rộng rãi cộng đồng xã hội, các cơ quan dự thảo có trách nhiệm cung cấp văn bản dự thảo cho Trang thông tin điện tử xã và tiếp nhận ý kiến đóng góp qua mạng.

4. Khuyến khích các cán bộ, công chức, viên chức gửi tin, bài (bài nghiên cứu, bài viết chuyên sâu) về lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn để đăng trên Trang thông tin điện tử xã.

5. Khuyến khích các doanh nghiệp, đoàn thể, tổ chức xã hội trên địa bàn xã cung cấp thông tin, gửi ý kiến đóng góp cho Trang thông tin điện tử xã.

6. Các cá nhân cung cấp tin, bài, ảnh và các thông tin phù hợp với yêu cầu nội dung của Trang thông tin điện tử xã, được Ban biên tập kiểm duyệt và đăng tải sẽ được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Chế độ báo cáo

Ban Biên tập Trang thông tin điện tử thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc theo yêu cầu về tình hình hoạt động Trang thông tin điện tử của xã; đồng thời Báo cáo Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 24. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, vận hành, có đóng góp cho phát triển Trang thông tin điện tử được xem xét khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Các hành vi phá hoại Hệ thống Trang thông tin điện tử; các hành vi trái với quy định của pháp luật về quản lý, vận hành Hệ thống Cổng thông tin điện tử sẽ xử lý nghiêm theo pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vấn đề mới hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh có ban hành quy định khác thì đơn vị quản lý Trang thông tin điện tử có trách nhiệm tổng hợp những ý kiến đóng góp trình Ủy ban nhân dân xã thay đổi, bổ sung Quy chế này đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành./.